TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 27/2018/QĐST - HNGĐ	*Phú Lương, ngày 08 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 180/2017/TLST/HNGĐ, ngày 06 tháng 11 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Vương Thị G, sinh năm 1994.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn S, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Xóm K, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vương Thị G và anh Trần Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng:*

Chị Vương Thị G thuận tình ly hôn anh Trần Văn S.

Về con chung: Các đương sự thống nhất thỏa thuận chị G trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Đức P, sinh ngày 07/01/2015 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thỏa thuận khác. Anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị G là

1.000.000đ (Một triệu đồng)/một tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh S được quyền đi lại thăm nom con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự xác định không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Hai bên thoả thuận chị G chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ và 150.000đ án phí cấp dưỡng, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục THADS huyện Phú Lương theo biên lai thu số 0017173, ngày 06 tháng 11 năm 2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát Phú Lương;
- Chi cục Thi hành án Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND xã Phú Đô;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lưu Thắng